

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TML23B1**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MD06125**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Lạnh cơ bản**

Số TC: **6**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2355202053934	Ngô Kỳ Anh	06/10/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
2	2355202053935	Nguyễn Thế Anh	11/10/2008			8	7	6.0	8.0			7.0		7.1
3	2355202053936	Lê Thành Công	16/02/2008			9	7	8.0	8.0			7.5		7.7
4	2355202053937	Nguyễn Trí Cường	27/05/2008			8	9	8.0	8.0			7.5		7.8
5	2355202053938	Ngô Gia Đạt	15/10/2008			9	8	8.0	8.0			7.5		7.8
6	2355202053939	Nguyễn Hồng Đạt	05/10/2008			8	8	7.0	7.0			7.0		7.1
7	2355202053940	Trần Tấn Đạt	13/07/2007			9	7	6.0	7.0			7.0		7.0
8	2355202053941	Ôn Văn Tài Em	03/12/2007			9	7	8.0	7.0			7.0		7.3
9	2355202053942	Nguyễn Văn Giới	08/11/2008			8	8	8.0	7.0			7.0		7.3
10	2355202053943	Huỳnh Hòa Hiệp	04/12/2008			7	8	6.0	8.0			6.5		6.8
11	2355202053944	Võ Minh Hiếu	29/09/2008			9	8	8.0	7.0			6.5		7.0
12	2355202053945	Dương Đăng Khoa	22/07/2008			9	8	7.0	8.0			7.0		7.3
13	2355202053946	Nguyễn Anh Khoa	04/03/2008			7	7	6.0	7.0			6.5		6.6
14	2355202053947	Nguyễn Hữu Kiệt	25/04/2008			7	8	9.0	7.0			7.0		7.3
15	2355202053949	Lê Hoàng Luân	10/08/2008			6	7	7.0	8.0			6.5		6.8
16	2355202053950	Trương Anh Ngọc	14/04/2008			6	7	5.0	6.0			6.0		5.9
17	2355202053952	Trần Thanh Phong	01/10/2008			6	7	6.0	8.0			7.0		6.9
18	2355202053953	Lâm Thanh Phú	05/11/2008			9	7	9.0	8.0			8.0		8.1
19	2355202053954	Lý Thiện Phúc	19/05/2008			8	7	8.0	8.0			7.5		7.6
20	2355202053955	Trần Lê Hoàng Phúc	23/01/2008			7	7	7.0	7.0			6.5		6.7
21	2355202053956	Nguyễn Minh Quốc	04/12/2008			7	9	6.0	8.0			7.5		7.4
22	2355202053957	Lê Thanh Sang	03/01/2008			7	8	8.0	8.0			7.0		7.3
23	2355202053958	Trần Hoàng Sang	30/12/2008			9	7	9.0	8.0			7.5		7.8
24	2355202053959	Nguyễn Văn Tâm	17/05/2008			9	8	8.0	7.0			7.0		7.3
25	2355202053960	Trần Trí Tâm	25/11/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
26	2355202053961	Nguyễn Quốc Thái	26/12/2008			8	8	8.0	7.0			7.0		7.3
27	2355202053962	Lê Gia Thịnh	16/07/2008			9	8	9.0	7.0			7.0		7.5
28	2355202053963	Nguyễn Phúc Thuận	25/11/2008			9	8	9.0	8.0			7.5		7.9
29	2355202053964	Võ Văn Thương	15/11/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
30	2355202053965	Nguyễn Văn Tín	12/09/2008			8	8	6.0	7.0			7.5		7.3
31	2355202053966	Trần Trung Tín	17/01/2008			9	9	8.0	8.0			7.0		7.5
32	2355202053967	Huỳnh Đặng Hữu Toàn	23/08/2008			9	7	9.0	8.0			7.5		7.8

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 15 tháng 5 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Hồ Hoài Đức